

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ DĨ AN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 213 /2018/HS-ST
Ngày 14-8-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ DĨ AN TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Linh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Ngọc Diễm.
2. Bà Phạm Tú Nhi.

- Thư ký phiên tòa: Bà Thái Thị Nhung, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Sơn, Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 8 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 198/2018/HSST ngày 19 tháng 4 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 218/2018/HSST-QĐ ngày 03/8/2018 đối với các bị cáo:

1. Lê Tuấn A, sinh năm 1987 tại tỉnh Tây Ninh; thường trú: Ấp H1 xã L huyện C, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Làm thuê (cạo mủ cao su); giới tính: Nam; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Lê Văn H, sinh năm 1964 và con bà Lê Thị T, sinh năm 1966; bị cáo có 1 em ruột sinh năm 1990.

Nhân thân: Ngày 10/02/2011 Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản”, theo bản án số 34.

Tiền án: Ngày 18/4/2011 Tòa án nhân dân huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh xử phạt 04 (bốn) năm tù về tội “Cướp giật tài sản”, tổng hợp hình phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản” tại bản án số 34/2011/HSST ngày 10/02/2011 của Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung 05 năm 06 tháng tù, theo bản án số 19, ngày 01/5/2016 bị cáo chấp hành xong hình phạt tù.

Tiền sự: Không có. Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 01/4/2018, có mặt.

2. Trương Thành T (tên gọi khác: Tâm đô la), sinh năm 1990 tại tỉnh Tây Ninh; thường trú: Ấp H1 xã L huyện C, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Làm thuê (cạo mủ cao su); trình độ học vấn: 4/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không;

con ông Trương Văn R (đã chết) và con bà Trần Thị Cẩm V, sinh năm 1972; bị cáo có 1 em ruột sinh năm 1992.

Nhân thân: Ngày 26/10/2006, UBND huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh ra quyết định số 1218 đưa vào trường giáo dưỡng, cơ sở giáo dục thời gian 24 tháng về hành vi gây rối trật tự công cộng

Tiền án:

+ Ngày 23/9/2009 Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh xử phạt 04 năm tù về tội “Cướp tài sản”, theo bản án số 226, tháng 7/2012 chấp hành xong hình phạt tù.

+ Ngày 28/4/2016 Tòa án nhân dân huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, theo bản án số 20, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 27/10/2016.

Tiền sự: Không có. Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 01/4/2018, có mặt.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1. Chị Lê Thúy A, sinh năm 1990; thường trú: Ấp H xã L, huyện C tỉnh Tây Ninh, vắng mặt.

2. Anh Trần Thới M, sinh năm 1968; thường trú: Ấp T xã Đ huyện C, tỉnh Tây Ninh, vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

Anh Nguyễn Hoàng Y, sinh năm 1990; thường trú: Khu phố T, phường H thị xã K, tỉnh Bình Dương, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Lê Tuấn A, Trương Thành T sử dụng trái phép chất ma túy. Chiều ngày 31/3/2018, bị cáo Tuấn A điều khiển xe mô tô biển số 70S2-6857 chở bị cáo T đến khu vực ngã tư An Sương thành phố Hồ Chí Minh. Khi đến ngã tư An Sương bị cáo Tuấn A để T ngồi chờ ở quán cà phê đợi rồi điều khiển xe đi mua ma túy của người đàn ông (không rõ nhân thân) với số tiền 300.000 đồng. Sau đó bị cáo Tuấn A chở T về địa bàn phường Tân Đông Hiệp, thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương cả hai lấy 01 phần ma túy đã mua ra sử dụng, phần ma túy còn lại bị cáo Tuấn A cất giữ. Khoảng 02 giờ ngày 01/4/2018, bị cáo Tuấn A điều khiển xe mô tô biển số 70S2-6857 chở T đi chơi. Trên đường đi Tuấn A lấy gói ma túy đã mua trước đó còn lại đưa cho T cầm. Đến 02 giờ 40 phút cùng ngày khi Tuấn A chở T lưu thông trên đường ĐT743 thuộc khu phố Chiêu Liêu, phường Tân Đông Hiệp, thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương lực lượng Cảnh sát cơ động Công an tỉnh Bình Dương yêu cầu dừng xe kiểm tra. T cầm gói ma túy vất xuống đường thì bị lực lượng Cảnh sát cơ động bắt giữ và điện báo Công an phường Tân Đông Hiệp đến lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Vật chứng thu giữ: 01 gói nylon hàn kín chứa tinh thể màu trắng; 01 xe mô tô biển số 70S1-6857.

Xe mô tô biển số 70S-6857 qua điều tra xác định là tài sản hợp pháp của chị Lê Thúy A. Chị A cho bị cáo Tuấn A mượn làm phương tiện đi lại. Công an thị xã Dĩ An đã trả lại xe mô tô cho chị A.

Kết luận giám định số 299/MT-PC54 ngày 05/4/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận: Chất tinh thể màu trắng trong 01(một) gói nylon miệng kéo dính thu giữ của bị cáo Lê Tuấn A, Trương Thành T là ma túy loại Methamphetamine, trọng lượng 0,2751 gam.

Cáo trạng số 207/QĐ - KSĐT ngày 18/7/2018, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Lê Tuấn A, Trương Thành T về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”, bị cáo Tuấn A theo quy định điểm c khoản 1 Điều 250, bị cáo T theo quy định tại điểm p khoản 2 Điều 250 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, trong phần thủ tục tranh tụng, đại diện Viện kiểm sát trình bày ý kiến bổ sung thay đổi một phần Cáo trạng truy tố về tội danh, kết luận bị cáo Tuấn A và T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249, bị cáo T theo quy định điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự, đại diện Viện kiểm sát đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân các bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 58 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Lê Tuấn A từ 1 năm 6 tháng đến 2 năm tù.

Áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 58 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Lê Tuấn A từ 5 năm đến 5 năm 6 tháng tù.

Về vật chứng của vụ án đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy ma túy thu giữ sau giám định.

Trước khi Hội đồng xét xử nghị án các bị cáo nói lời sau cùng:

Bị cáo Lê Tuấn A: Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức án thấp nhất cho bị cáo.

Bị cáo Trương Thành T: Bị cáo rất hối hận việc mình làm, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức án thấp nhất cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Dĩ An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng

của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện điều hợp pháp.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát thay đổi một phần cáo trạng, kết luận bị cáo Tuấn A và T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, bị cáo Tuấn A phạm tội quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249, bị cáo T phạm tội theo quy định điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự. Xét, việc thay đổi tội danh đối với các bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” có khung hình phạt nhẹ hơn so với tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” việc thay đổi tội danh trên không làm xấu đi tình trạng của các bị cáo. Do vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận.

[2] Về nội dung vụ án: Tại phiên Tòa bị cáo Lê Tuấn A, Trương Thành T khai nhận các bị cáo nghiện ma túy, chiều ngày 31/3/2018, bị cáo Tuấn A điều khiển xe mô tô biển số 70S2-6857 chở bị cáo T đến khu vực ngã tư An Sương thành phố Hồ Chí Minh mua 300.000 đồng ma túy, sau đó bị cáo Tuấn A chở T về địa bàn phường Tân Đông Hiệp, thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương lấy 01 phần ma túy đã mua để sử dụng, phần ma túy còn lại bị cáo Tuấn A cất giữ. Khoảng 02 giờ ngày 01/4/2018, bị cáo Tuấn A điều khiển xe mô tô biển số 70S2-6857 chở T đi chơi. Trên đường đi Tuấn A lấy gói ma túy đã mua trước đó còn lại đưa cho T cầm đến 02 giờ 40 phút cùng ngày khi Tuấn A chở T lưu thông trên đường ĐT743 thuộc khu phố Chiêu Liêu, phường Tân Đông Hiệp, thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương lực lượng Cảnh sát cơ động Công an tỉnh Bình Dương yêu cầu dừng xe kiểm tra. T cầm gói ma túy vắt xuống đường thì bị lực lượng Cảnh sát cơ động bắt giữ. Kết quả giám định ma túy thu giữ từ Tuấn A và T là Methamphetamine có trọng lượng 0,2751gam. Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục II, STT 67, Nghị định 82 ngày 19/7/2013 của Chính phủ.

Tại Điều 249 Tội tàng trữ trái phép chất ma túy Bộ luật Hình sự quy định:

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

a) ...

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1gam đến dưới 05gam;

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm:

a) Có tổ chức;

...

o) Tái phạm nguy hiểm.

Như vậy, việc cất giữ lượng ma túy (Methamphetamine) có trọng lượng 0,2751 gam vào ngày 01/4/2018 của bị cáo Tuấn A và T để sử dụng, hành vi

trên của các bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Tuấn A, đối với bị cáo T đã tái phạm, chưa được xóa án tích lại phạm tội mới thuộc trường hợp “tái phạm nguy hiểm” quy định điểm o, khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Bản cáo trạng số 207/QĐ-KSĐT ngày 18/7/2018 truy tố các bị cáo, kết luận thay đổi tội danh, trình bày luận tội đối với các bị cáo tại phiên tòa hôm nay của đại diện Viện kiểm sát thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất mức độ tội phạm: Tội phạm bị cáo Tuấn A bị truy tố, xét xử là tội phạm nghiêm trọng, tội phạm bị cáo T bị truy tố, xét xử là tội phạm rất nghiêm trọng, các bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, các bị cáo thực hiện phạm tội một cách cố ý. Hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về ma túy, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Nhất là trong tình hình hiện nay hành vi mua bán chất ma túy, tệ nạn nghiện ma túy xảy ra nhiều có diễn biến phức tạp, số người sử dụng ma túy ngày càng trẻ hóa đây cũng là nguyên nhân dẫn đến tội phạm hình sự gia tăng. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo Tuấn A, T mức án tù có thời hạn, tương xứng với tính chất mức độ tội phạm đã thực hiện, có xét đến các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân các bị cáo đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo thành người công dân có ích cho gia đình, xã hội cũng như có tác dụng đấu tranh phòng ngừa chung.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Lê Tuấn A phạm tội trong khi chưa được xóa án tích của bản án số 19 ngày 18/4/2011 của Tòa án nhân dân huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh, lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm, quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Bị cáo Trương Thành T: Không có

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo Tuấn A, T thể hiện thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Tình tiết trên được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo Tuấn A và T là người có nhân thân rất xấu thể hiện việc các bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, các bị cáo sử dụng ma túy.

[4] Trong vụ án có đồng phạm, nhưng là đồng phạm giản đơn, bị cáo T và bị cáo Tuấn A tham gia với vai trò người thực hành.

[5] Về vật chứng: Quá trình điều tra thu giữ ma túy của bị cáo T, Tuấn A cần tịch thu tiêu hủy. Đối với xe mô tô biển số 70S-6857 thu giữ của bị cáo Tuấn A và T xe trên là tài sản hợp pháp của chị Lê Thúy A. Công an thị xã Dĩ An đã trả lại xe cho chị A là phù hợp.

[6] Đối với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương đưa ra tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; nhân thân, việc xử lý vật chứng và mức án đối với các bị

cáo. Xét quan điểm trên phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử do vậy được chấp nhận.

[7] Án phí sơ thẩm: Bị cáo T, Tuấn A phải nộp án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Lê Tuấn A, Trương Thành T (tên gọi khác: Tâm đô la) phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

1.1 Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 58 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Lê Tuấn A.

Xử phạt bị cáo Lê Tuấn A 02 (hai) năm tù.

1.2 Căn cứ vào điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 58 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Trương Thành T.

Xử phạt bị cáo Trương Thành T 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn tù của bị cáo Lê Tuấn A, Trương Thành T tính từ ngày 01/4/2018.

2. Về vật chứng: Căn cứ Điều 46, điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự. Điều 89, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong số 299/PC54 chứa ma túy Methamphetamine trọng lượng 0,2196 gam. Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 19/7/2018

3. Về án phí: Căn cứ Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội khoá 14.

Các bị cáo Lê Tuấn A, Trương Thành T mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí Hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND thị xã;
- Công an thị xã;
- Chi cục THA dân sự thị xã;
- Trại tạm giam CA tỉnh BD;
- TAND tỉnh BD;
- UBND xã, phường nơi bị cáo cư trú;
- Phòng PV 27 CA tỉnh BD;
- Phòng PC 81 CA tỉnh BD;
- Bị cáo;
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Linh

